

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc xét hưởng chính sách miễn, giảm học phí cố định cho sinh viên
trong suốt thời gian của khóa học từ học kỳ II, năm học 2024 - 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐĐH ngày 12/7/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết số 13/NQ-HĐĐH ngày 07/9/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐT ngày 08/6/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết số 08/NQ-HĐT ngày 06/5/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết số 07/NQ-HĐT ngày 03/3/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về việc Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ hồ sơ xin xét miễn, giảm học phí của sinh viên;

Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý người học - Thư viện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét và công nhận 05 sinh viên trình độ đào tạo đại học, hình thức đào tạo chính quy thuộc diện miễn, giảm học phí cố định trong suốt thời gian của khóa học kể từ học kỳ II, năm học 2024 - 2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Phòng Kế hoạch - Tài chính định mức lộ trình học phí trong từng năm học theo chương trình đào tạo chính của ngành học, giải quyết chế độ miễn, giảm học phí cho sinh viên được xét miễn, giảm.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị liên quan và sinh viên có tên ở Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- ĐHĐN (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLNH-TV.

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Võ Văn Minh

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ CÓ ĐỊNH TRONG SUỐT THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC
TỪ HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024 - 2025, THEO NGHỊ ĐỊNH 81/2021/NĐ-CP NGÀY 27/8/2021 CỦA CHÍNH PHỦ**
(Kèm theo Quyết định số 606 /QĐ-DHSP, ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

STT	Mã Sinh viên	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Hộ khẩu trước khi đi học	Lớp	Ngành học	Khóa TS	Mức miễn	Đối tượng	Dân tộc
1	3220222031	Nguyễn Thảo Linh	Nữ	11/07/2004	Đức Thọ, Hà Tĩnh	22STC	Sư phạm Tin học và Công nghệ Tiểu học	2022	100%	CTB3/4	
2	3200223063	Ngô Thị Kim Ngân	Nữ	09/01/2005	Nam Giang, Quảng Nam	23CTL1	Tâm lý học	2023	70%	DT-KTĐBKK	Cơ Tu
3	3160523049	Lương Thị Mỹ Lệ	Nữ	27/02/2005	Quỳ Hợp, Nghệ An	23SCD	Giáo dục Công dân	2023	70%	DT-KTĐBKK	Thái
4	3170123133	Vi Thị Yến	Nữ	24/06/2005	Quỳ Hợp, Nghệ An	23SNV1	Sư phạm Ngữ Văn	2023	70%	DT-KTĐBKK	Thái
5	3170423094	Nguyễn Thị Hương Quỳnh	Nữ	10/07/2005	Buôn Đôn, Đắk Lắk	23CBC2	Báo chí	2023	70%	DT-KTĐBKK	Tày

Tổng cộng: 05 sinh viên (01 sinh viên được miễn 100% học phí, 04 sinh viên được giảm 70% học phí).

Ghi chú:

- Đối với những môn học đăng ký học lần đầu: sinh viên được miễn, giảm học phí.
- Đối với những môn học đăng ký học lần thứ hai trở đi hoặc đăng ký học cải thiện điểm: sinh viên phải đóng 100% học phí.

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Võ Văn Minh